



# **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

## **VỀ VIỆC THOẠI VỐN CỔ PHẦN CỦA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VIỄN THÔNG BẮC MIỀN TRUNG THÔNG QUA ĐẤU GIÁ**

*(Nghị định 91/2015/ND-CP ngày 13/10/2015 của Chính Phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp)*

**Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung được cung cấp tại:**

**TỔ CHỨC THOẠI VỐN: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (VNPT)**

Trụ sở chính: Tòa nhà VNPT, số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

Website: [www.vnpt.com.vn](http://www.vnpt.com.vn)

Điện thoại: (84.24) 3774 1091 Fax: (84.24) 3774 1093

**TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI (SHS)**

Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà TT hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

Điện thoại: (84.24) 3818 1888 Fax: (84.24) 3818 1688

CN TP.HCM: Tầng 3, Tòa nhà Artex, Số 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84.28) 3915 1368 Fax: (84.28) 3915 1369

CN Đà Nẵng: 97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng

Điện thoại: (84.236) 3525 777 Fax: (84.236) 3525 779

**Phụ trách công bố thông tin:**

Ông: Tô Mạnh Cường Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Điện thoại: (84.24) 3774 1091 Fax: (84.24) 3774 1093

**Hà Nội, tháng 11/2017**

## **TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hà Nội cấp  
đăng ký lần đầu ngày 17/08/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 20/03/2017)



### **THOÁI VỐN TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VIỄN THÔNG BẮC MIỀN TRUNG**

- Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam thực hiện thoái vốn theo Nghị định số 91/2015/NĐ-CP; Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg;
- Văn bản số 3749/BTTTT-QLDN ngày 16 tháng 10 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về phê duyệt Phương án thoái vốn theo lô của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung;
- Quyết định số 301/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam phê duyệt phương án thoái vốn theo lô của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung;
- Điều kiện thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Hình thức thoái vốn: Theo Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP.

**Tên cổ phiếu:** CỐ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VIỄN THÔNG BẮC MIỀN TRUNG

**Mệnh giá:** 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/cổ phiếu

**Tổng số lượng cổ phần chào bán:** 14.400 cổ phần

**Số lô cổ phần chào bán:** 01 lô cổ phần

**Số lượng cổ phần của 01 lô:** 14.400 cổ phần

**Giá khởi điểm lô cổ phần:** 4.025.131.820 đồng

**Tổng giá trị chào bán theo mệnh giá:** 1.400.000.000 đồng

**MỤC LỤC**

<b>I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....</b>	<b>4</b>
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn .....	4
2. Tổ chức tư vấn .....	4
<b>II. CÁC KHÁI NIỆM .....</b>	<b>4</b>
<b>III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN (TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM).....</b>	<b>5</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	5
2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn (nếu có).....	7
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.....	8
4. Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu.....	8
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN (CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VIỄN THÔNG BẮC MIỀN TRUNG) .....</b>	<b>8</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	8
2. Cơ cấu tổ chức công ty .....	9
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	13
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	14
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	15
6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty .....	16
7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn.....	16
<b>V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....</b>	<b>16</b>
<b>VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN .....</b>	<b>18</b>
<b>VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN.....</b>	<b>18</b>
1. Tổ chức tư vấn: .....	18
2. Tổ chức kiểm toán: .....	19

## I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### 1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

#### TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

Ông **Tô Mạnh Cường**

Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

*(Theo giấy ủy quyền số ...../GUQ-VNPT-PCTT ngày ...../11/2016 của Tổng Giám đốc Tập đoàn Bưu Chính Viễn Thông Việt Nam)*

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 2. Tổ chức tư vấn

#### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI

Ông **Vũ Đức Tiến**

Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Bản công bố thông tin này là một phần trong hồ sơ thoái vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung cung cấp.

## II. CÁC KHÁI NIỆM

### 1. Trong Bản công bố thông tin này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau

- Tổ chức thực hiện thoái vốn: Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- Tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn: Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung
- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
- Bản công bố thông tin: Bản công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư chứng khoán.
- Điều lệ: Điều lệ của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung thông qua.
- Vốn điều lệ: Là số vốn do các thành viên, cổ đông góp hoặc cam kết góp trong một thời hạn nhất định và được ghi vào Điều lệ công ty

- Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- Cổ phiếu: Chứng chỉ do Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung phát hành xác nhận quyền sở hữu của một hoặc một số cổ phần của Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung.

**2. Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản công bố thông tin này có nội dung như sau**

- BCTC: Báo cáo tài chính
- BKS: Ban kiểm soát
- CBCNV: Cán bộ công nhân viên
- CP: Cổ phần
- ĐHĐCĐ: Đại hội Đồng cổ đông
- ĐKKD: Đăng ký kinh doanh
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- LNTT: Lợi nhuận trước thuế
- LNST: Lợi nhuận sau thuế
- Thuế TNDN: Thuế thu nhập doanh nghiệp
- TNCN: (thuế) Thu nhập cá nhân
- TNDN: (thuế) Thu nhập Doanh nghiệp
- TSCĐ: Tài sản cố định
- UBND: Ủy ban nhân dân
- VDL: Vốn điều lệ
- Việt Nam: Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- VNĐ: Đồng Việt Nam

**III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN (TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM)**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

**1.1. Thông tin chung**

- Tên Công ty: TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

- Tên giao dịch: VNPT
- Trụ sở chính: Số 57 Phố Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (84-24) 3774 1091
- Fax: (84-24) 3774 1093
- GCN ĐKKD: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 17/08/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 20/03/2017
- Vốn điều lệ: 72.237.000.000.000 đồng (Bảy mươi hai nghìn hai trăm ba mươi bảy tỷ đồng).
- Lĩnh vực kinh doanh:
  - Hoạt động viễn thông có dây;
  - Hoạt động viễn thông không dây;
  - Hoạt động viễn thông vệ tinh;
  - Cổng thông tin (không bao gồm hoạt động báo chí);
  - Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra);
  - Hoạt động viễn thông khác: Kinh doanh dịch vụ và sản phẩm truyền thông;
  - Lập trình máy vi tính;
  - Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính;
  - Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;
  - Sản xuất thiết bị truyền thông: sản xuất vật tư, thiết bị viễn thông; công nghệ thông tin và truyền thông;
  - Sản xuất linh kiện điện tử
  - Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy tính;
  - Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm;
  - Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông: bán buôn vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
  - Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh: bán lẻ vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
  - Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi;
  - Sửa chữa thiết bị liên lạc;
  - Quảng cáo: Kinh doanh dịch vụ quảng cáo;

- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại: tổ chức sự kiện;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác: cho thuê máy móc, trang thiết bị chuyên ngành viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, tin học, hạ tầng viễn thông;
- Hoạt động cấp tín dụng khác: Kinh doanh dịch vụ tài chính, tín dụng, ngân hàng (chỉ hoạt động khi được cơ quan có thẩm quyền Nhà nước cho phép);
- Xây dựng công trình công ích: Xây dựng, lắp đặt, bảo dưỡng các công trình viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Khảo sát, tư vấn, thiết kế các công trình viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu: Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông;

### 1.2. **Quá trình hình thành và phát triển**

VNPT hiện là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông hàng đầu tại Việt Nam. Với những đóng góp và thành tựu đã đạt được trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa Xã hội và Bảo vệ Tổ quốc, VNPT đã vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ 1999 - 2009 vào ngày 22/12/2009.

Kể thừa 70 năm xây dựng, phát triển và gắn bó trên thị trường viễn thông Việt Nam, VNPT vừa là nhà cung cấp dịch vụ đầu tiên đặt nền móng cho sự phát triển của ngành Bưu chính, Viễn thông Việt Nam, vừa là tập đoàn có vai trò chủ chốt trong việc đưa Việt Nam trở thành 1 trong 10 quốc gia có tốc độ phát triển Bưu chính Viễn thông nhanh nhất toàn cầu.

Tháng 1/2006, VNPT chính thức trở thành Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thay thế cho mô hình Tổng công ty cũ theo quyết định số 06/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với chiến lược phát triển theo mô hình tập đoàn kinh tế chủ lực của Việt Nam, kinh doanh đa ngành nghề, đa lĩnh vực, đa sở hữu, trong đó Bưu chính - Viễn thông - CNTT là nòng cốt.

Ngày 24/6/2010, Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam chuyển đổi hoạt động sang mô hình Công ty trách nhiệm Hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo quyết định số 955/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam – Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17 tháng 08 năm 2010, thay đổi lần 3 ngày 14 tháng 04 năm 2015.

Ngày 06/04/2016, Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP.

### 2. **Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn (nếu có)**

Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam là cổ đông lớn, sở hữu **14.400** cổ phần, tương đương

---

Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

**28,8%** vốn điều lệ hiện tại của Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung.

**3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành**

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung là **28,8%**.

**4. Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu**

Tỷ lệ số cổ phiếu thoái vốn/tổng số cổ phiếu đang sở hữu của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung là **100%**.

**IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOẠI VỐN  
(CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN VIỄN THÔNG BẮC MIỀN TRUNG)**

**1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

**1.1. Thông tin chung**

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung
- Tên gọi tắt: CTD
- Trụ sở chính: Số 267 Quốc lộ 9, Phường 3, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
- Điện thoại: 0233 3855 777
- Fax: 0233 3855 135
- GCN ĐKKD: Số 3200233751 do Sở Kế hoạch đầu tư Tỉnh Quảng Trị cấp đăng ký lần đầu ngày 23/03/2006 và thay đổi lần thứ tư ngày 14/07/2016
- Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng (*Năm tỷ đồng*)
- Lĩnh vực kinh doanh:
  - Xây dựng các công trình chuyên ngành bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin, công nghiệp và dân dụng gồm:
    - Xây lắp mạng cáp ngoại vi;
    - Xây lắp các thiết bị bưu chính viễn thông và phụ trợ: cáp quang, vi ba, các hệ thống chuyên mạch, hệ thống dây đất chống sét, hệ thống AC, DC, xây dựng vỏ trạm; Xây dựng các cột ăng ten; Xây dựng đường dây và trạm điện trung và hạ thế, máy vi tính, thiết bị điện, điện lạnh;
    - Xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, giao thông, thủy lợi và dân dụng; San lấp mặt bằng;



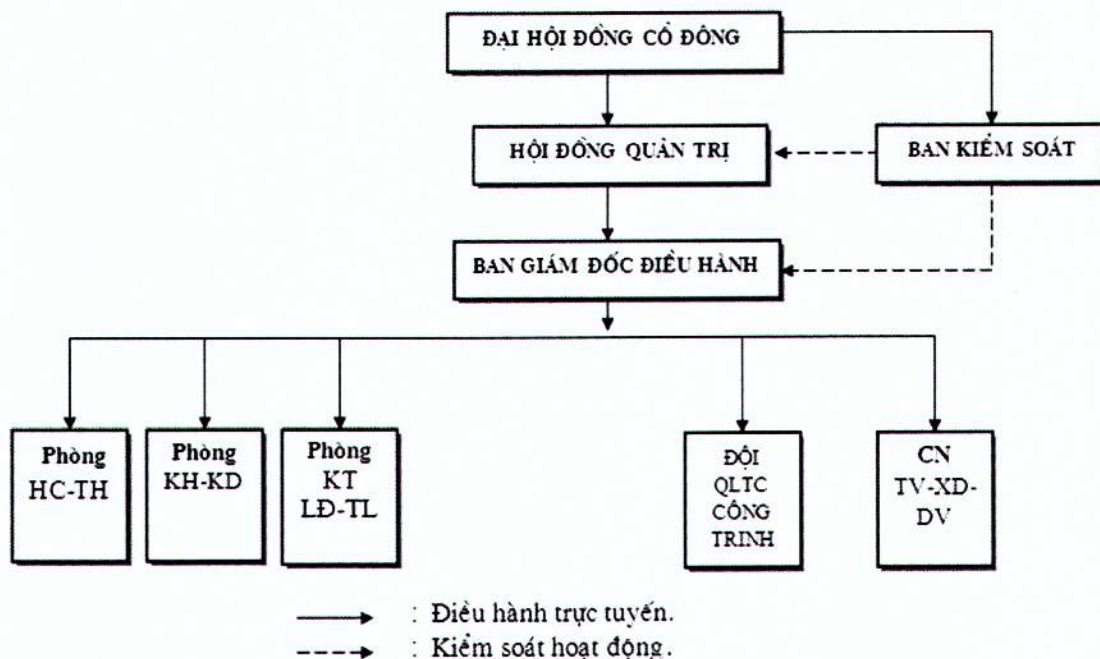
- Bảo dưỡng, bảo trì các thiết bị bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin và các hệ thống phụ trợ : hệ thống chuyển mạch, truyền dẫn vi ba, cáp quang, điều hòa, nguồn điện, máy nổ, cột ăng ten, hệ thống chống sét;
- Sản xuất vật tư, thiết bị, vật liệu xây dựng, gia công cơ khí, sản xuất cấu kiện bê tông đúc sẵn;
- Đầu tư phát triển trong các lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghiệp, nhà ở, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu, cung ứng vật tư, máy móc, thiết bị bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, điện, điện lạnh;
- Kinh doanh vật liệu, thiết bị máy móc xây dựng, trang trí nội ngoại thất và các mặt hàng khác;
- Kinh doanh khách sạn, dịch vụ ăn uống, du lịch ; Kinh doanh bất động sản;
- Tư vấn đầu tư, khảo sát thiết kế và tư vấn giám sát các công trình bưu chính viễn thông, công nghệ;

### **1.2. Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty cổ phần Viễn thông Bắc Miền Trung được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước là Công ty Xây lắp Bưu điện Quảng Trị thuộc Bưu điện Tỉnh Quảng Trị theo Quyết định số 64/2004/QĐ-BBCVT ngày 09/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3003000072 ngày 23/03/2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan. Từ ngày thành lập đến nay, Công ty có 03 lần điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 09/09/2009 với số đăng ký kinh doanh mới 3200233751.

Năm 2010, Công ty thành lập thêm Chi nhánh Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung – Xí nghiệp Tư vấn Thiết kế và dịch vụ Viễn thông; nay đổi tên thành Chi nhánh Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung – Xí nghiệp Tư vấn Xây dựng Dịch vụ. Địa chỉ tại 267 – Quốc lộ 9 – TP Đông Hà – Quảng Trị, là đơn vị hạch toán phụ thuộc, theo Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động và đăng ký thuế chi nhánh số 3200233751-002 ngày 13/05/2010.

## **2. Cơ cấu tổ chức công ty**



#### ▪ Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông có quyền hạn và nhiệm vụ:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 40% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán Quy định tại Điều lệ Công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận, mức cổ tức theo đề nghị của Hội đồng quản trị;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của HĐQT, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, báo cáo Kiểm toán độc lập (nếu có);
- Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tổng số tiền thù lao của Hội đồng quản trị, của Ban

kiểm soát, và của từng thành viên được nhận trong năm; quyết định tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cho năm tài chính mới;

- Quyết định việc tăng, giảm vốn điều lệ; việc chuyển nhượng cổ phần phổ thông của cổ -đồng sáng lập cho người không phải là cổ đông trong 03 năm đầu kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
- Chấp thuận việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm Giám đốc điều hành;
- Quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập;
- Biểu quyết tham gia niêm yết trên thị trường chứng khoán;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty;

Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

▪ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị (HDQT) là cơ quan quản trị của Công ty, có toàn quyền quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ. Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Quyết định quy mô và chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- Quyết định phương án đầu tư, dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị nhỏ hơn 40% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, quyết định mức lương và lợi ích khác của cán bộ quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- Giám sát chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHCĐ, triệu tập họp ĐHCĐ hoặc lấy ý

kiến đề ĐHĐCĐ thông qua quyết định;

- Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên ĐHĐCĐ;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Cử một Phó Giám đốc tạm thời đảm nhiệm chức danh Giám đốc trong trường hợp Giám đốc bị mất khả năng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn hoặc bị Hội đồng quản trị tạm đình chỉ quyền điều hành Công ty do vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Xem xét quyết định hình thức xử lý sai phạm của Giám đốc gây thiệt hại cho Công ty và quyết định các biện pháp cần thiết để khắc phục;
- Đình chỉ Quyết định của Giám đốc nếu xét thấy trái với pháp luật; vi phạm Điều lệ Công ty, nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị;
- Quyết định mua lại không quá 10% số cổ phần phổ thông đã bán, quyết định giá mua lại cổ phần;
- Thông qua việc định giá tài sản vốn góp không phải là tiền Việt Nam: ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, giá trị quyền sử dụng đất, giá trị quyền sở hữu trí tuệ, bí quyết kỹ thuật, công nghệ và các tài sản khác;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;
- Thực hiện việc khởi kiện của Công ty đối với cán bộ quản lý Công ty cũng như quyết định đại diện Công ty trong quá trình tố tụng đối với các cán bộ quản lý này

Các quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

▪ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do (BKS) ĐHĐCĐ bầu ra. Vai trò của Ban kiểm soát là đảm bảo các quyền lợi của cổ đông và giám sát các hoạt động của Công ty:

- Thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo: Báo cáo tình hình kinh doanh; Báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng; Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT; Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên;
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của ĐHĐCĐ hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông;
- Kiến nghị HĐQT hoặc ĐHĐCĐ các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Khi phát hiện các thành viên HĐQT, Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý quy định tại điều 117 Luật doanh nghiệp, phải thông báo ngay bằng văn bản với HĐQT, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
- Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ;

Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quyết định của ĐHĐCĐ;

▪ **Ban điều hành**

Ban điều hành là bộ máy điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty. Thành phần Ban điều hành gồm có: Giám đốc, Phó Giám đốc và Kế toán trưởng.

- Giám đốc là người đại diện pháp nhân theo pháp luật của Công ty trong mọi giao dịch và là người điều hành công việc sản xuất - kinh doanh, chịu trách nhiệm chính về hoạt động của Công ty, có quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến sản xuất kinh doanh.
- Phó Giám đốc, Kế toán trưởng chịu trách nhiệm báo cáo trước Giám đốc về những công việc được giao. Hỗ trợ công việc quản lý cho Giám đốc, thực hiện các công việc theo đúng chức năng, quyền hạn được quy định trong Quy chế quản lý lao động – điều hành sản xuất của công ty.

3. **Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất**

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	12.043.260.963	15.121.661.392	25,56
Doanh thu thuần	7.104.433.587	13.698.746.666	92,82
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-264.662.067	580.574.947	-
Lợi nhuận khác	0	5.204.379	-
Lợi nhuận trước thuế	-384.437.581	523.494.116	-
Lợi nhuận sau thuế	-397.157.156	522.481.425	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 CTCP Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung

**Ý kiến của kiểm toán về BCTC đã kiểm toán năm 2016:**

“Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

- Các khoản nợ phải thu, phải trả:

- Một số khoản nợ phải thu 8.106.080.941 đồng, nợ phải trả 6.803.796.650 đồng chưa được đối chiếu, xác nhận tại thời điểm 31/12/2016. Kiểm toán viên đã sử dụng thủ tục kiểm toán thay thế bằng cách gửi thư xác nhận nhưng đến thời điểm hiện nay chúng tôi vẫn chưa nhận được phản hồi từ phía các bên liên quan. Do đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến về tính hiện hữu của các khoản công nợ nêu trên.
  - Một số khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán chưa được trích lập dự phòng theo quy định tại Thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính. Theo đó, số dự phòng trích lập thiếu so với quy định là 785.425.960 đồng.
- Các khoản chi phí:
- Như trình bày tại mục (\*) của Thuyết minh số 5.4, giá trị công trình bị cắt giảm khi quyết toán là 98.348.231 đồng chưa được hạch toán giảm doanh thu mà đang theo dõi tại khoản mục “Phải thu khác” là chưa phù hợp với quy định của Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;
  - Như trình bày tại mục (\*) của Thuyết minh số 5.6, chi phí sản xuất cột bê tông từ năm 2009 số tiền 297.115.053 đồng và chi phí quản lý của các năm trước 382.729.064 đồng chưa được kết chuyển vào chi phí để xác định kết quả kinh doanh mà đang theo dõi tại khoản mục “Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang” là chưa phù hợp với quy định của Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Nếu hạch toán đầy đủ các khoản đã nêu tại mục nêu trên thì trên Bảng cân đối kế toán, chỉ tiêu “Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi” sẽ tăng lên 785.425.960 đồng, chỉ tiêu “Phải thu ngắn hạn khác” và chỉ tiêu “Hàng tồn kho” sẽ giảm đi lần lượt là 98.348.231 đồng và 679.844.117 đồng, chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” sẽ lỗ thêm 1.563.618.308 đồng. Đồng thời trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, chỉ tiêu “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp” sẽ lãi 510.809.411 đồng chứ không phải lãi 522.481.425 đồng như đã trình bày trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 đính kèm.”

#### 4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,93	1,71
Hệ số thanh toán nhanh	1,59	1,37
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
Nợ/Tổng tài sản	0,48	0,55
Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,94	1,24

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
Vòng quay hàng tồn kho	3,20	4,79
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,62	1,01
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-5,59%	3,81%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-6,19%	8,06%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-3,47%	3,85%
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	-3,73%	4,24%
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS) (mệnh giá 100.000 đồng/CP)	-7.943	10.450

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 CTCP Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung

## 5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

### 5.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2017

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2016 Giá trị (Thực hiện)	Năm 2017	
			Giá trị (dự kiến)	% tăng giảm so với 2016
Doanh thu thuần	Triệu đồng	13.698,7	14.000	2,20%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	522,5	640	22,49%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,81%	4,57%	0,76%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	7,75%	8,67%	0,92%
Cổ tức	%	-	6%	6%

Nguồn: CTCP Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung

### 5.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2017

Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2017 của Công ty được xây dựng dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh thực hiện năm 2016. Các giải pháp Công ty thực hiện để đạt được kế hoạch kinh doanh cụ thể như sau:

- Tích cực tham gia đấu thầu, tìm kiếm hợp đồng xây dựng.
- Tập trung chỉ đạo công tác thi công trên các công trình, tận dụng tối đa năng lực thiết bị máy móc để đẩy nhanh tiến độ thi công. Ưu tiên các công trình trọng điểm.
- Tập trung công tác nghiệm thu, thanh toán, thu hồi công nợ, ưu tiên các công trình có vốn, khối lượng dở dang lớn, đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình.
- Phát động phong trào thi đua lao động sản xuất trong toàn công ty, trên các công trường. Đặc biệt các công trình trọng điểm tổ chức từng đợt thi đua nước rút để hoàn thành từng hạng mục, từng đoạn thi công công trình.

**6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty**

Không có.

**7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn**

Không có.

**V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN**

- |  |   |
|--|---|
| 1. Loại cổ phiếu:                      | Cổ phiếu phổ thông  |
| 2. Mệnh giá:                           | 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/cổ phần                               |
| 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: | 14.400 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 28,8% tổng số cổ phiếu đang lưu hành)  |
| 4. Số lô cổ phần chào bán:             | 01 lô   |
| 5. Số lượng cổ phần của 01 lô:         | 14.400 cổ phần  |
| 6. Giá khởi điểm lô cổ phần:           | 4.025.131.820 đồng Giá khởi điểm 01 cổ phần là 279.523 đồng/cổ phần |

*"VNPT xác định Giá khởi điểm lô cổ phần và Giá khởi điểm một cổ phần dựa theo Chứng thư Thẩm định giá số 8213/CT-VVFC/BAN3 ngày 21/08/2017 do Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam (VVFC) ban hành, trong đó: Giá khởi điểm lô cổ phần bằng Giá trị phần vốn góp và Giá khởi điểm một cổ phần bằng Giá trị một cổ phần. Theo Chứng thư thẩm định giá nêu trên, Giá trị phần vốn góp và Giá trị tích số: Giá khởi điểm một cổ phần x Số cổ phần chào bán đang chênh lệch nhau 620 đồng. Nguyên nhân do VVFC xác định Giá trị một cổ phần = Giá trị phần vốn góp của VNPT/Số cổ phần VNPT đang sở hữu, sau đó làm tròn giá trị này dẫn đến việc khi tính phép toán ngược lại: Giá trị một cổ phần x Số cổ phần VNPT đang sở hữu sẽ không bằng Giá trị phần vốn góp như đã tính ban đầu. Khi thực hiện công bố thông tin bán đấu giá cổ phần theo lô, VNPT sẽ căn cứ vào Giá khởi điểm lô cổ phần để làm cơ sở yêu cầu nhà đầu tư nộp tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần."*



**7. Phương pháp tính giá:**

Căn cứ Chứng thư Thẩm định giá số 8213/CT-VVFC/BAN3 ngày 21/08/2017 do Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ Tài chính Việt Nam ban hành, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có Văn bản số 3749/BTTTT-QLDN ngày 16/10/2017 và Hội đồng thành viên Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam đã có Quyết định 301/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 02/11/2017 phê duyệt mức giá khởi điểm chào bán lô cổ phần là **4.025.131.820 đồng**.

**8. Phương thức thoái vốn:** Bán đấu giá cổ phần theo lô

CTCP Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung là công ty cổ phần chưa niêm yết/đăng ký giao dịch trên sàn Upcom. VNPT đã thực hiện bán đấu giá công khai cổ phiếu CTCP Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung (thực hiện công bố thông tin về việc bán đấu giá trên 3 số báo liên tiếp của Báo Đầu tư chứng khoán và Báo Quảng Trị từ ngày 08/02/2017) nhưng không thành công do không có nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá.

Theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 38, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, “*Đối với công ty cổ phần chưa niêm yết hoặc chưa đăng ký giao dịch trên sàn Upcom thì thực hiện chuyển nhượng vốn theo phương thức sau: Đấu giá công khai, trường hợp đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh thông qua hình thức đấu giá bán cổ phần theo lô*”. Trên cơ sở đó, ngày 16/10/2017 Bộ Thông tin và Truyền thông đã có Văn bản số 3749/BTTTT-QLDN phê duyệt Phương án bán đấu giá cổ phần theo lô của VNPT tại CTCP Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung.

**9. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần:** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**10. Thời gian thực hiện thoái vốn:** Ngay sau khi Ủy ban chứng khoán Nhà nước thông qua Hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn của VNPT tại Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung (dự kiến trong quý 4/2017).

**11. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:**

Được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cổ phiếu Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

**12. Đối tượng chào bán**

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần theo lô là các tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài. Nhà đầu tư trong nước và nước ngoài được mua cổ phần với số lượng không hạn chế. Đối với lĩnh vực, ngành nghề mà pháp luật có liên quan và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên quy định tỷ lệ tối đa tham gia đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài thì thực hiện theo quy định đó.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần theo lô là các nhà đầu tư có năng lực tài chính: Nhà đầu tư tham gia phải chứng minh năng lực tài chính đủ khả năng mua toàn bộ số lượng cổ phần, trong đó:

+ Đối với nhà đầu tư cá nhân: Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có đủ nguồn vốn để thực hiện

mua cổ phần theo lô (theo giá khởi điểm lô cổ phần);

+ Đối với nhà đầu tư tổ chức: Có tư cách pháp nhân, có vốn chủ sở hữu hoặc nguồn vốn hợp pháp khác lớn hơn hoặc bằng giá trị toàn bộ cổ phần đấu giá (theo giá khởi điểm lô cổ phần) tại thời điểm trước khi Hội đồng thành viên VNPT ban hành Quyết định thông qua phương án thoái vốn.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần theo lô phải có cam kết gắn bó lợi ích lâu dài với doanh nghiệp; có phương án tiếp tục sử dụng lao động hiện có; có cam kết hỗ trợ doanh nghiệp để: Mở rộng thị trường, nâng cao năng lực tài chính, quản trị doanh nghiệp, chuyển giao, ứng dụng công nghệ mới, đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

**13. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung không có quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.

Hiện tại, chưa có quy định cho thấy Công ty cổ phần Phát triển Viễn thông Bắc Miền Trung đang kinh doanh trong ngành nghề có giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài. Như vậy, các nhà đầu tư nước ngoài có thể đặt mua số lượng cổ phần tối đa là 14.400 cổ phần.

**14. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:**

Không có

**15. Các loại thuế có liên quan:**

Tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam phải chịu thuế thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán. Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.

**VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN**

Thoái vốn tại các doanh nghiệp theo Danh sách các đơn vị của VNPT thực hiện thoái vốn (Ban hành kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông Việt Nam tại Nghị định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06/04/2016 của Chính phủ); Văn bản số 3749/BTTTT-QLDN ngày 16/10/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Quyết định số 301/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 02/11/2017 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.

**VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN**

**1. Tổ chức tư vấn xây dựng phương án thoái vốn:**

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS)**

Trụ sở chính: Tầng 3 Tòa nhà TT hội nghị Công đoàn, số 1 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

---

Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)  
Điện thoại: (84.24) 3818 1888 Fax: (84.24) 3818 1688  
CN TP.HCM: Tầng 3, Tòa nhà Artex, Số 236 – 238 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp.HCM  
Điện thoại: (84.28) 3915 1368 Fax: (84.28) 3915 1369  
CN Đà Nẵng: 97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng  
Điện thoại: (84.236) 3525 777 Fax: (84.236) 3525 779

Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 66/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 15/11/2007. Với số vốn điều lệ ban đầu 350 tỷ đồng, sau hơn bốn năm hoạt động, số vốn điều lệ của SHS đã tăng lên 1.000 tỷ đồng và mở rộng mạng lưới hoạt động thông qua việc thành lập Chi nhánh tại các thành phố lớn là thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng. SHS là một trong những công ty chứng khoán có số vốn điều lệ lớn nhất Việt Nam hiện nay. Với quy mô vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng, SHS có đủ điều kiện và được phép cung cấp đầy đủ tất cả các dịch vụ của một tổ chức kinh doanh chứng khoán.

**2. Tổ chức kiểm toán:**

**Công ty TNHH Kiểm toán AFA**

Địa chỉ: 199 Lê Đình Lý - Quận Hải Châu – Thành phố Đà Nẵng  
Điện thoại: (84.236) 3633333 Fax: (84.236) 3633338  
Website: <http://www.afac.com.vn>

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2017

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẠI VỐN  
TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

**K/T. TỔNG GIÁM ĐỐC**

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC** 



**TÔ VĂN HƯỜNG**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**

**TỔNG GIÁM ĐỐC** 



**VŨ ĐỨC TIỀN**